

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, “ Luật sửa đổi một phần Luật quản lý xuất nhập cảnh và công nhận người tị nạn và Luật thực hiện đúng đắn chương trình thực tập kỹ năng và bảo vệ thực tập sinh kỹ năng người nước ngoài” đã được ban hành.

Theo đó, Nhật Bản sẽ sửa đổi một cách cơ bản chế độ thực tập kỹ năng với mục đích đóng góp cho cộng đồng quốc tế thông qua chuyển giao kỹ năng và thiết lập chế độ *Việc làm để phát triển kỹ năng* (ESD) nhằm mục đích đào tạo và đảm bảo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực mà Nhật Bản đang thiếu hụt lao động. (Chế độ ESD có hiệu lực vào ngày được Nội các Nhật Bản chỉ định trong vòng ba năm kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2024).

Mục đích của chế độ việc làm để phát triển kỹ năng

Lực lượng lao động được đào tạo qua 3 năm làm việc tại Nhật Bản trong các lĩnh vực tiếp nhận dưới chế độ việc làm để phát triển kỹ năng (※) sẽ trở thành nguồn nhân lực có kỹ năng tương đương lao động kỹ năng đặc định số 1 (SSW 1), đồng thời đáp ứng nhu cầu về nguồn lao động trong các lĩnh vực này.

(※) các lĩnh vực mà người lao động có thể tiếp thu các kỹ năng phù hợp thông qua công việc trong phạm vi lĩnh vực tiếp nhận lao động kỹ năng đặc định.

Chính sách cơ bản/ Chính sách theo lĩnh vực riêng

Xây dựng các chính sách cơ bản cho chế độ ESD và các chính sách đặc thù cho từng lĩnh vực ngành nghề (khi xây dựng chính sách sẽ xin ý kiến của các chuyên gia và các tổ chức đoàn thể của giới chủ và người lao động).

Liên quan đến chính sách đặc thù cho từng lĩnh vực ngành nghề, số lượng lao động dự kiến tiếp nhận trong từng lĩnh vực được xác định dựa trên số lượng người còn thiếu hụt ngay cả khi đã nâng cao năng suất và đảm bảo việc làm trong nước và sử dụng làm mức trần tối đa có thể tiếp nhận.

Cơ chế xác nhận kế hoạch việc làm để phát triển kỹ năng

Cơ quan quản lý chương trình ESD dành cho người nước ngoài thực hiện cơ chế xác nhận “kế hoạch việc làm để phát triển kỹ năng” được lập cho mỗi người nước ngoài tham gia chương trình ESD (trong vòng 3 năm), trong đó nêu rõ mục tiêu của ESD (công việc, kỹ năng, năng lực tiếng Nhật, v.v.) và nội dung ESD. v.v.

Cơ chế cấp phép cơ quan quản lý hỗ trợ

Thực hiện cơ chế cấp phép cho các cơ quan quản lý, hỗ trợ có vai trò làm trung gian thiết lập mối quan hệ việc làm giữa người nước ngoài làm việc dưới chế độ ESD và cơ quan thực hiện chương trình ESD, đồng thời giám sát xem ESD có được thực hiện đúng hay không. Tăng cường quản lý tiêu chí cấp phép, trường hợp các đoàn thể quản lý thuộc chế độ thực tập kỹ năng nếu không được cấp phép với vai trò là cơ quan quản lý, hỗ trợ sẽ không được thực hiện các hoạt động giám sát, hỗ trợ.

Nỗ lực thực hiện đúng công tác phái cử và hoàn thiện môi trường tiếp nhận

- Đảm bảo sự đúng đắn của công tác phái cử bằng cách ký thỏa thuận hợp tác song phương (MOC) với các nước phái cử và đưa vào MOC các cơ chế để mức phí trả cho các tổ chức phái cử đi không bị đẩy lên cao một cách bất hợp lý.
- Bảo vệ một cách thích hợp quyền lợi của người lao động nước ngoài tham gia chương trình ESD bằng cách cho phép họ chuyển việc theo nguyện vọng cá nhân khi đáp ứng một số điều kiện nhất định.
- Thúc đẩy sự hoàn thiện môi trường tiếp nhận ở địa phương bằng cách tổ chức các hội đồng khu vực, v.v.

Trình độ kỹ năng

Cao

(trước khi bắt đầu làm việc)

- Thi đỗ kỳ thi năng lực tiếng Nhật tương đương A1 trở lên (N5 kỳ thi JLPT), hoặc
- Đã tham gia khóa học tiếng Nhật để có năng lực tiếng Nhật tương đương các trình độ nêu trên.

- Đánh giá cấp độ kỹ năng cơ bản +
 - Bài thi tiếng Nhật (Quy định cho từng lĩnh vực ngành nghề trong phạm vi từ tương đương A1 trở lên tới trình độ tiếng Nhật cần phải có khi chuyển đổi lên kỹ năng đặc định số 1 (SSW1))
- ⇒ thi đỗ các kỳ thi nói trên là điều kiện chuyển việc theo nguyện vọng cá nhân người lao động

- Đánh giá kỹ năng 3 Kyu hoặc kỳ thi đánh giá kỹ năng đặc định số 1 (SSW1) +
 - Thi đỗ kỳ thi năng lực tiếng Nhật tương đương A2 trở lên (N4 kỳ thi JLPT)
- ※ Cũng có thể nhập cảnh vào Nhật Bản với tư cách lao động kỹ năng đặc định số 1 (SSW1) nếu thi đỗ kỳ thi tổ chức ở nước ngoài khi không theo chương trình ESD.

- Kỳ thi đánh giá kỹ năng đặc định số 2 (SSW2) +
- Thi đạt kỳ thi năng lực tiếng Nhật tương đương B1 trở lên (N3 kỳ thi JLPT)

ESD (3 năm) (Chú ý 1)

Phạm vi tiếp nhận: Lĩnh vực ngành nghề ESD (chú ý 2)

Kỹ năng đặc định số 1 (SSW1) (5 năm)

Kỹ năng đặc định số 2 (SSW2) (không giới hạn thời gian lưu trú)

(Chú ý 1) Cho phép người chưa thi đỗ kỹ năng đặc định số 1 (SSW1) được gia hạn lưu trú thêm tối đa 1 năm để thi lại.

(Chú ý 2) Về nguyên tắc, các lĩnh vực tiếp nhận của chương trình ESD cũng giống như các lĩnh vực tiếp nhận của chương trình kỹ năng đặc định. Tuy nhiên, một số lĩnh vực không phù hợp với chương trình ESD tại Nhật Bản sẽ là ngoại lệ cho dù chúng vẫn thuộc lĩnh vực tiếp nhận của chương trình kỹ năng đặc định (SSW).

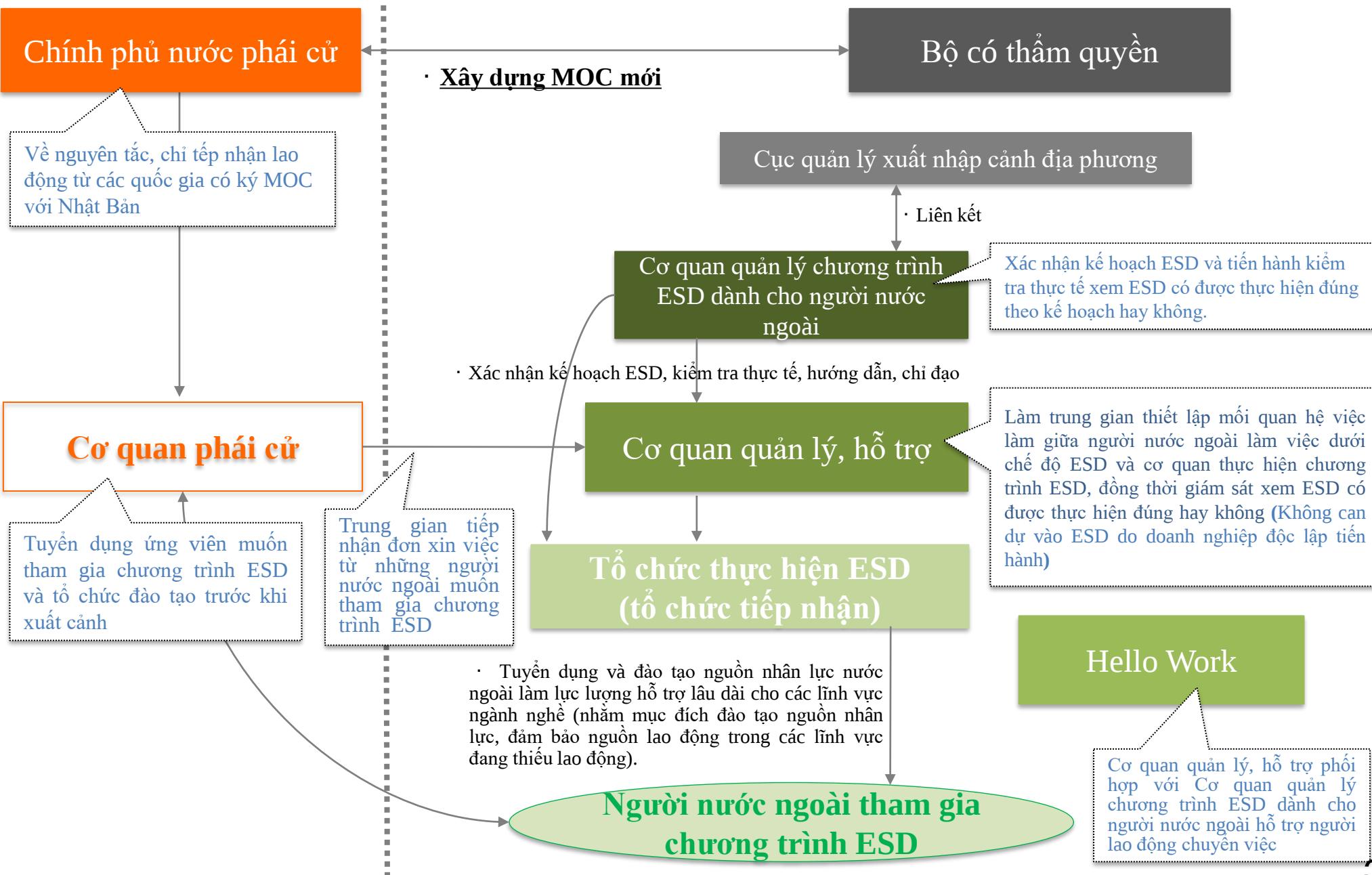
Các cơ quan liên quan ESD



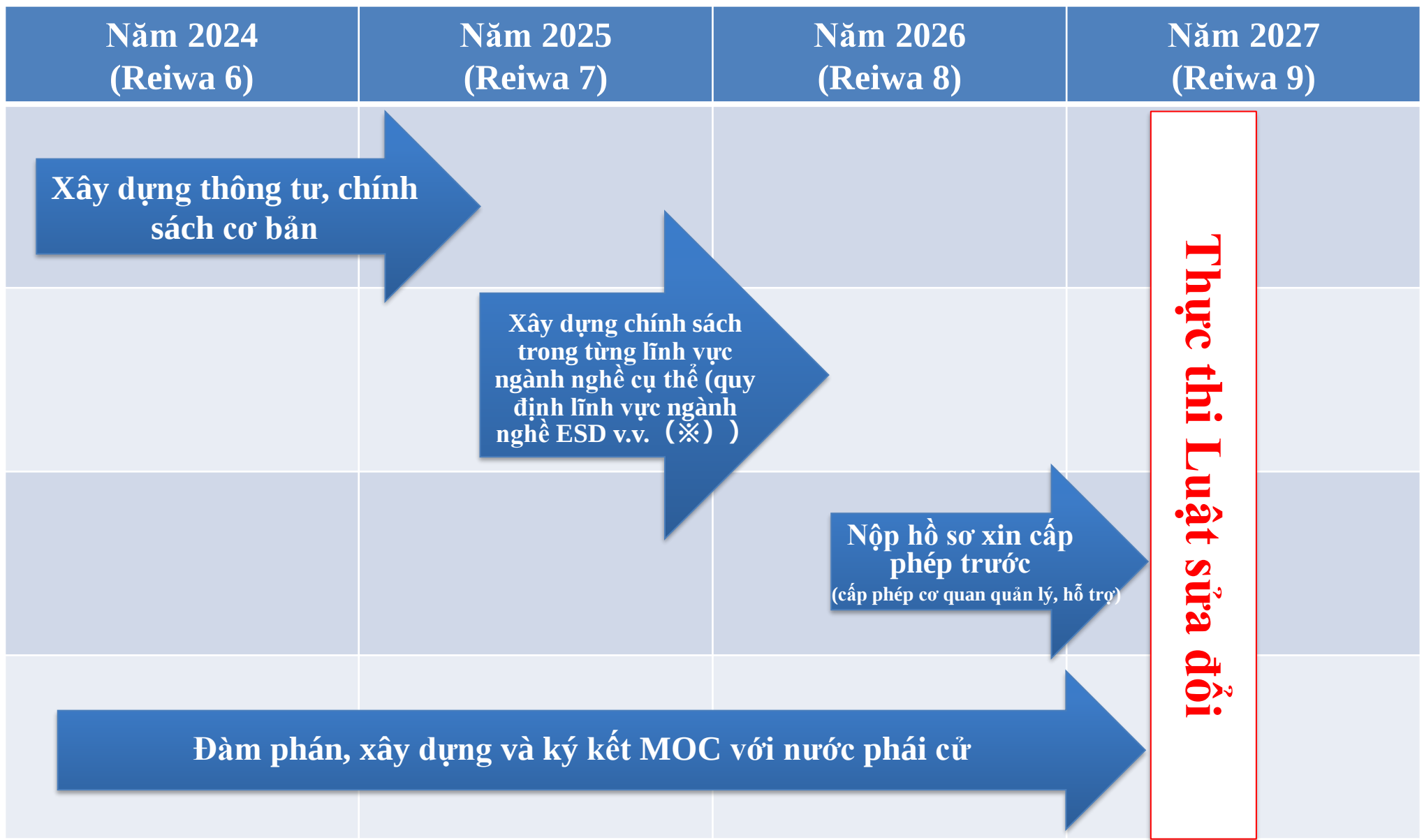
世界をつなぐ。未来をつくる。
出入国在留管理庁
Immigration Services Agency



ひと、くらし、みらいのために
厚生労働省
Ministry of Health, Labour and Welfare



Lịch trình (dự kiến) đến khi thực thi Luật sửa đổi



※ Nếu cần thiết sẽ thiết lập lĩnh vực ngành nghề ESD và lĩnh vực ngành nghề đặc định trước khi thực thi Luật sửa đổi.

Nếu bạn thuộc một trong các trường hợp nêu tại mục ① hoặc ② dưới đây, **bạn có thể tham gia chương trình thực tập kỹ năng ngay cả sau ngày thực thi Luật sửa đổi** và nếu đáp ứng các yêu cầu, có thể tiếp tục thực tập kỹ năng đến các giai đoạn sau (chú ý 1). Ngoài ra, trong các trường hợp đó, **các quy định của chế độ thực tập kỹ năng sẽ được áp dụng và sẽ không thể chuyển từ chế độ thực tập kỹ năng sang chế độ Việc làm để phát triển kỹ năng (ESD)**.

(Chú ý 1) Tại thời điểm thi hành Luật sửa đổi, những người đang cư trú với tư cách Thực tập kỹ năng số 1 đã được xác nhận kế hoạch thực tập kỹ năng có thể chuyển sang Thực tập kỹ năng số 2. Nhưng việc chuyển từ Thực tập kỹ năng số 2 sang Thực tập kỹ năng số 3 bị giới hạn trong một phạm vi nhất định.

Thực thi Luật sửa đổi (dự kiến năm 2027)

